TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 546/2026/QĐST – HNGĐ	*Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 456/2026/TLST – HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Chị Nguyễn Thị Minh Huệ, sinh năm 1997**; CCCD số 019197000902 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 26/9/2025; HKTT: Tổ 5 phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên; Nơi ở hiện tại: Số nhà 114B đường Cách mạng Tháng 8, tổ 5 phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên.

- *Bị đơn:* **Anh Nguyễn Thanh Tú, sinh năm 1993**; CCCD số 019093007325 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 13/3/2022; Nơi cư trú: Số 26/298/26/49 Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội, nay là phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Minh Huệ và anh Nguyễn Thanh Tú.

2. *Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:*

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Minh Huệ và anh Nguyễn Thanh Tú có 02 con chung tên Nguyễn Gia Đức An, sinh ngày 07/10/2018 và Nguyễn Tuấn Kiệt, sinh ngày 20/10/2021. Khi ly hôn, giao cháu An cho chị Huệ, giao cháu Kiệt cho anh Tú trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi

hoặc cho đến khi có yêu cầu mới. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của chị Huệ anh Tú cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có yêu cầu mới.

Chị Nguyễn Thị Minh Huệ và anh Nguyễn Thanh Tú không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: Nguyễn Thị Minh Huệ và anh Nguyễn Thanh Tú không yêu cầu, Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh Huệ tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Huệ đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm tại Biên lai số 0010068 ngày 23/4/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Hà Nội nay đối trừ, hoàn trả chị Huệ 150.000 đồng tạm ứng án phí.

Trong trường hợp bản án, quyết định của Tòa án được thi hành theo điều 26 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận tự nguyện thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 9 của Luật thi hành án dân sự. Trình tự thủ tục được thực hiện theo điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND khu vực 5 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 5 – Hà Nội;
- UBND phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên (ĐKKH số 92 ngày 03/12/2018 của UBND phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thiên Hương